

Số: 26/2026/ QĐST - HNGĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2026/TLST - HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Thị Thanh H, sinh ngày: 10/11/1989; CCCD số: 037189007442; Ngày cấp: 29/4/2021; Nơi cấp: Cục C; Địa chỉ: thôn D, xã P, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn H1, sinh ngày: 10/02/1983; CCCD số: 037083008198; Ngày cấp: 29/04/2021; Nơi cấp: Cục C; Địa chỉ: thôn D, xã P, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đoàn Thị Thanh H và anh Lê Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: chị Đoàn Thị Thanh H và anh Lê Văn H1 xác định có ba con chung là các cháu Lê Minh T, sinh ngày 10/6/2015; Lê Bảo U, sinh ngày 01/4/2017 và Lê Uyên N, sinh ngày 04/8/2022. Khi ly hôn chị H, anh H1 thống nhất thoả thuận giao cả ba con chung là Lê Minh T, Lê Bảo U và Lê Uyên N cho

anh Lê Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng cho con: chị Đoàn Thị Thanh H và anh Lê Văn H1 thỏa thuận chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H1.

2.2. *Về tài sản chung và công nợ chung:* chị Đoàn Thị Thanh H và anh Lê Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn:* chị Đoàn Thị Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Đoàn Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000238, ngày 14/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Đoàn Thị Thanh H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Ninh Bình;
- UBND xã Phú Long, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp